TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2023/HS-ST
Ngày: 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thúy Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang – Nguyên hiệu trưởng trường THCS Tây Tựu.

Bà Trần Thị Oanh - Nguyên hiệu trưởng trường THCS Tây Mỗ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 10/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 17/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn A,** sinh ngày: 03/4/2004.
HKTT: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh T.
Nghề nghiệp: Sinh viên
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
Con ông: Phan Văn K - SN; 1962
Con bà: Trần Thị H - Sinh năm: 1965
Bị cáo là con duy nhất
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Nguyễn Phi T** - Sinh ngày: 03/9/2004
Khi phạm tội bị can 17 tuổi 11 tháng 27 ngày
HKTT: Thôn H, xã D, huyện H, thành phố H.
Nghề nghiệp: Lao động tự do
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
Con ông: Nguyễn Phi T1 - Sinh năm 1973

Con bà: Tài Thị H1 - Sinh năm 1977

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn hoàng L** - Sinh ngày: 11/7/2004

HKTT: Thôn V, xã D, huyện H, thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Bá N sinh năm 1974

Con bà: Trần Thị H2 sinh năm 1974

Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Bùi VA** - Sinh ngày: 01/01/2006

Khi phạm tội bị can 16 tuổi 7 tháng 30 ngày

HKTT: TDP L, phường T, quận N, thành phố H

Nghề nghiệp: Sinh viên

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Bùi Văn D - sinh năm 1978

Con bà: Nguyễn Thị L1 - sinh năm 1982

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Tạ Quang H3** - Sinh ngày: 26/7/2006

Khi phạm tội bị can 16 tuổi 01 tháng 5 ngày.

HKTT: Thôn X, xã Y, huyện H, thành phố H

Nghề nghiệp: Sinh viên

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Tạ Quang H4 - sinh năm 1985

Con bà: Nguyễn Thị Mai H5 - sinh năm 1984

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên: **Đinh Văn H6** - Sinh ngày: 03/12/2005

Khi phạm tội bị can 16 tuổi 8 tháng 28 ngày

HKTT: Thôn Đ, xã K, huyện H, thành phố H.

Nghề nghiệp: Sinh viên

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Đinh Văn B - sinh năm 1971

Con bà: Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1978

Bị cáo là con duy nhất

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Họ và tên: **Nguyễn Bá Đ** - Sinh ngày: 03/5/2004

HKTT: Thôn D, xã D, huyện H, thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Bá Đ1 - sinh năm 1979

Con bà: Nguyễn Thị T2 - sinh năm 1978

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Họ và tên: **Triệu Tiến H7** - Sinh ngày: 30/9/2004

Khi phạm tội bị can 17 tuổi 11 tháng.

HKTT: TDP T, phường D, quận H, thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Triệu Tiến V - sinh năm 1979

Con bà: Đỗ Thị V1 - sinh năm 1983

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Họ và tên: **Mầu Danh TA** - Sinh ngày: 07/10/2004

Khi phạm tội bị can 17 tuổi 10 tháng 23 ngày

HKTT: Thôn Đ, xã A, huyện H, thành phố H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Mầu Danh Q - sinh năm 1983

Con bà: Nguyễn Thị L2 - sinh năm 1983

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. Họ và tên: **Nguyễn Khắc T3**- Sinh ngày: 22/11/2004

Khi phạm tội bị can 17 tuổi 09 tháng 09 ngày

HKTT: Xóm X, làng H, xã V, huyện H, thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Khắc H8 - sinh năm 1980

Con bà: Đàm Thị HA - sinh năm 1983

Bị cáo là con duy nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Họ và tên: **Nguyễn Hữu T4** - Sinh ngày: 21/12/2003

HKTT: Thôn Q, xã D, huyện H, Thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Hữu N1 - sinh năm 1974

Con bà: Nguyễn Thị Q1 - sinh năm 1975

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú

12. Họ và tên: **Nguyễn Văn H9** - Sinh ngày: 18/02/2006

Khi phạm tội bị can 16 tuổi 6 tháng 13 ngày

HKTT: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Sinh viên

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Văn D1 - sinh năm 1977

Con bà: Tạ Thị T5 - sinh năm 1979

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú

13. Họ và tên: **Trần Mai P** - Sinh ngày: 15/01/2006

Khi phạm tội bị can 16 tuổi 7 tháng 16 ngày

HKTT: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh H

Nghề nghiệp: Sinh viên

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Trần Văn T6 - sinh năm 1978

Con bà: Mai Thị L3 - sinh năm 1983

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

- *Người đại diện cho bị cáo Bùi VA:* Bà Nguyễn Thị L1, sinh 1982; HKTT: TDP L, phườngd T, quận N, Thành phố H – là mẹ đẻ của bị cáo (Có mặt);

- *Người đại diện cho bị cáo Tạ Quang H3:* Bà Nguyễn Thị Mai H5, sinh 1984; HKTT: Thôn X, xã Y, huyện H, Thành phố H – là mẹ đẻ của bị cáo (Có mặt);

- *Người đại diện cho bị cáo Đinh Văn H6:* Ông Đinh Văn B, sinh 1971; HKTT: Thôn Đ, xã K, huyện H, Thành phố H – là bố đẻ của bị cáo (Có mặt);

- *Người đại diện cho bị cáo Nguyễn Văn H9:* Bà Tạ Thị T5, sinh 1979; HKTT: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh T – là mẹ đẻ của bị cáo (Có mặt);

- *Người đại diện cho bị cáo Trần Mai P:* Ông Trần Văn T6, sinh 1978; HKTT: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh H – là bố đẻ của bị cáo (Có mặt);

- ***Người bào chữa cho các bị cáo:*** Tạ Quang H3, Bùi VA, Đinh Văn H6, Triệu Tiến H7: Ông Trương Công Đ2 – Trợ giúp viên pháp lý - T3 tâm trợ giúp pháp lý Hà Nội (ông Đ2 có mặt).

- ***Người bào chữa cho các bị cáo:*** Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P: Bà Lê Thu H10 – Trợ giúp viên pháp lý - T3 tâm trợ giúp pháp lý Hà Nội (bà H10 có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Trịnh Bá H11, sinh 2004. HKTT: Xã M, huyện C, tỉnh P (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, Công an phường Tây Mỗ - quận Nam Từ Liêm tiếp nhận đơn trình báo của anh Trịnh Bá H11 (SN: 2004; HKTT: Xã M, huyện C, tỉnh P) về việc: khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, anh H11 bị 01 nhóm nam thanh niên dùng hung khí đánh gây thương tích tại phòng học X tòa Y Trường Z thuộc phường T, quận N, Thành phố H.

Quá trình điều tra xác định:

Từ tháng 8/2021, Phan Văn A là sinh viên Khoa M khóa 12 hệ N của Trường Z, sống cùng phòng X ký túc xá nam 5 tầng của trường với Nguyễn Văn H9, Trần Mai P, Trần Gia H12 (Sinh ngày 5/10/2006; HKTT: Xã D, huyện D, tỉnh N) và Nguyễn T3 K1 (Sinh ngày 15/9/2006; HKTT: thị trấn P, huyện P, tỉnh S). Quá trình học tập và sinh sống tại trường, A và bạn cùng

phòng kí túc xá có mâu thuẫn với 1 số học sinh ở Khóa 13 (Nhập học năm 2022). Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 30/8/2022, 1 nhóm gồm 7-8 nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) xông vào phòng F kí túc xá nam và nói "Chúng mày có thích đánh em tao không", "Thằng nào thích bật không?" rồi cả nhóm lao vào dùng điếu, quạt cây, chân tay không đánh gây thương tích cho A cùng những người trong phòng. Thấy vậy, những người trong phòng bỏ chạy nên không bị gây thương tích, còn A do bị trượt chân ngã nên bị nhóm đối tượng lao vào đánh làm chảy máu ở miệng và mũi. Sau khi nhóm nam thanh niên này bỏ đi, A cũng đi xuống căng tin xin giấy ăn lau máu rồi quay về phòng. Lúc này, Trần Gia H12 nói nhớ được mặt của 1 người trong nhóm nam thanh niên vừa đánh A. Nghe vậy, A họp bàn cùng P, H9, Gia H12 và K1 ngày hôm sau sẽ đi từng lớp học một, mục đích để tìm đánh thanh niên kia. Ngay tối hôm đó, A nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook cho Bùi VA là bạn cùng khóa học với nội dung: "Bạn ơi tôi bị chúng nó đánh ở trong phòng ký túc, bạn đi lên trường có được không ?", VA trả lời: "Bây giờ tôi không có xe, mai tôi lên đánh chúng nó". Sau đó, A bảo VA rủ thêm mấy anh em nữa đi cùng, VA đồng ý rồi nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook rủ Nguyễn Phi T và Nguyễn Khắc T3 ngày hôm sau sẽ đi đánh nhau, T và T3 đồng ý.

Khoảng 9 giờ 00 ngày 31/8/2022, A rủ Gia H12, P, K1, VA, H9 đi ăn sáng ở căng tin trong Trường Z thì gặp Tạ Quang H3, Đinh Văn H6 cũng đang ở đó đến ngồi cùng. Trong lúc ăn sáng, Gia H12 nói có 01 thanh niên giống với người mà cả nhóm đang tìm học ở khóa 13 khoa M nên A bảo ăn sáng xong thì lên tìm thử để đánh trả thù, cả nhóm đồng ý. Trên đường xuống căng tin thì nhóm của A gặp nhóm 8 người gồm Nguyễn Phi T, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn hoàng L, Nguyễn Bá Đ, Mầu Danh TA, Nguyễn Hữu T4 (do T rủ), Triệu Tiến H7 (do T3 rủ) và Mầu Văn M (SN: 2005; Trú tại: xã A, huyện H, thành phố H) đi vào trong trường. Lúc này, L mang theo 01 ba lô bên trong có 3 vỏ chai thủy tinh, mục đích dùng để đánh nhau. VA giới thiệu nhóm của T là những người do VA gọi đến để giúp đánh nhau. Sau đó, nhóm của T đi riêng, không tụ họp cùng nhóm của A.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, A cùng VA, Gia H12, K1, P, H9 đi lên tầng 2 nhà B để tìm thanh niên mà Gia H12 nhớ mặt, sau khi đi vài vòng nhìn vào các lớp đang học thì Gia H12 chỉ vào anh Trịnh Bá H11 đang ngồi gần cửa lớp học tại phòng X và bảo đó là thanh niên đã tham gia đánh A tối hôm trước. Trông thấy lớp đang học nên Gia H12 1 mình mở cửa xin phép cô giáo dạy bộ môn cho H11 ra nói chuyện nhưng cô giáo bộ môn không đồng ý nên A, VA, Gia H12, K1, P, H9 ngồi ở đợi tầng 2, đoạn giao giữa nhà A và

nhà B. Sau đó, A xuống căng tin đối diện tòa B ngồi uống nước, còn VA, Gia H12, K1, P, H9 cùng với nhóm của T và Tạ Quang H3, Đinh Văn H6 và Nguyễn Duy V2 (Sinh ngày 5/9/2006; HKTT: Xã A, huyện H, thành phố H) di chuyển xuống ngồi đợi ở ghế đá sảnh tầng 1. Lúc này, P quay về phòng F kí túc xá lấy 01 ba lô bên trong có 06 vỏ chai thủy tinh (loại chai nước ngọt) mục đích dùng làm hung khí khi đi đánh nhau. Khoảng 15 phút sau, gần hết tiết học nên cô giáo bộ môn đi ra khỏi lớp, thấy vậy cả nhóm hô hoán nhau "Chúng nó ra chơi rồi, cô giáo đang không ở trong lớp, chúng mày lên đi". Nghe thấy vậy, A lên tầng 2 nhập bọn với nhóm của VA và nhóm của T. Khi đi T cầm theo 01 chiếc điếu cày, VA cầm 01 gậy ống nước, Tiến H7 cầm 01 gậy nhựa, P đem theo 01 ba lô bên trong đựng các vỏ chai thủy tinh đưa cho Trung K1. Trung K1 mở ba lô và đưa cho L 01 vỏ chai thùy tinh và đưa cho 01 người nữa K1 không nhớ mặt. Tiếp đó, Gia H12 mở cửa phòng học X (lúc này trong phòng học có đông sinh viên) rồi chỉ tay vào mặt anh H11 và nói "Đây. Thằng áo đen bàn đầu" rồi dùng tay ghì cổ anh H11. L lao vào túm tóc anh H11 rồi lôi ra nhưng anh H11 dùng tay giữ bàn không ra. Thấy vậy, Quang H3 dùng chân đạp 01 cái vào eo bên trái và đấm 01 cái vào vai trái H11. Sau đó tất cả đều lao vào dùng điếu cày, gậy, chai thủy tinh, chân tay không đấm đá và đập vào đầu, người, hông, lưng, vai anh H11, (trong đó: A lao vào dùng chân đạp vào người anh H11 khiến anh H11 ngã ra ghế dài; VA cầm chiếc gậy nhựa đã lấy từ trước vụt một phát vào người anh H11 làm gậy rơi xuống đất; T dùng tay đấm 1 phát vào lưng của anh H11, sau đó nhặt chiếc gậy nhựa do VA làm rơi rồi vụt liên tiếp vào người anh H11; Hải xông vào đấm vào sườn trái H11 anh 2 cái; V2 dùng tay trái và tay phải đấm vào người anh H11; T3 dùng tay không vả, đấm vào mặt anh H11; Đ xông vào dùng tay phải đấm 04 cái vào mông anh H11 khiến anh H11 nằm ôm đầu trên ghế dài; TA thấy vậy cũng lao vào dùng tay không đấm vào phần lưng của anh H11; Tiến H7 xông vào cầm ống nước vụt 02 cái vào lưng anh H11; Thông lao vào dùng tay đấm trúng 01 phát vào vai anh H11 và đấm thêm 1 phát nữa nhưng trượt; H9 xông vào dùng tay đấm 01 cái vào lưng, 01 cái vào vai anh H11; K1 dùng chân đạp trúng chân của anh H11; P cũng nhặt 01 chiếc gậy ống nhựa vụt 2 phát vào lưng H11)**.** Tiếp đó, L cầm chai thủy tinh ném trúng vào đầu anh H11 làm chai thủy tinh vỡ tan, anh H11 choáng váng nằm hẳn xuống đất thì cả nhóm bỏ đi. Sau đó, anh H11 được các bạn cùng lớp đưa xuống phòng y tế rồi đưa vào bệnh viện 198 để khám.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 1591/GĐ-TTPY ngày 09 tháng 11 năm 2022 của T3 tâm pháp y, Sở Y tế Hà Nội đối với thương tích anh Trịnh Bá H11 xác định: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe : 01% (Một phần trăm).

Ngày 31/8/2022, anh Trịnh Bá H11 đã đến Công an phường Tây Mỗ - quận Nam Từ Liêm trình báo sự việc. Cùng ngày, Đinh Văn H6, Nguyễn Duy V2, Tạ Quang H3, Triệu Tiến H7, Nguyễn Khắc T3, Mầu Danh TA, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P đã đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại hiện trường 01 điếu cầy bằng gỗ; 01 ống nhựa; 01 vỏ chai thủy tinh CocaCola; 01 viên gạch.

Ngày 6/9/2022, anh Trịnh Bá H11 đã có Đơn xin rút đơn trình báo, đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi Cố ý gây thương tích và không yêu cầu, đề nghị bồi thường dân sự gì khác.

Ngày 01/9/2022, Trường Z đã có Công văn đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng sử dụng hung khí để đánh anh H11 tại lớp học X tòa Y Trường Z, đã gây tâm trạng hoang mang, lo sợ cho các sinh viên, gây mất trật tự trong trường học.

Ngày 9/9/2022, UBND phường Tây Mỗ có công văn số 238 đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây rối để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường.

Tại cơ quan điều tra các bị can khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với các đối tượng Nguyễn Duy V2, Nguyễn T3 K1, Trần Gia H12: khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/11/2022 Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt hành chính, hình thức Cảnh cáo về hành vi "Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng" quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo: Phan Văn A, Bùi VA, Nguyễn Phi T, Nguyễn hoàng L, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Bá Đ, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P, về tội ***Gây rối trật tự công cộng,*** quy định tại ***Điều 318*** Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi Gây rối trật tự công cộng của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện của các bị cáo Bùi VA, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của từng bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố như Cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Phan Văn A, Bùi VA, Nguyễn Phi T, Nguyễn hoàng L, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Bá Đ, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn A, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn hoàng L:

Xử phạt bị cáo Phan Văn A 26 - 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 52 - 60 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn hoàng L 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 - 60 tháng.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65; Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi VA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Phi T, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Đinh Văn H6:

Xử phạt bị cáo Bùi VA, Nguyễn Phi T, Trần Mai P, Triệu Tiến H7 18 - 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 36 - 42 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Văn H9, Mầu Danh TA, Đinh Văn H6 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 - 36 tháng.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38; Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Quang H3 15 - 18 tháng tù.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 điếu cày bằng gỗ, 01 ống nhữa, 01 vỏ chai thủy tinh Coca Cola, 01 viên gạch.

- Người bào chữa cho các bị cáo Tạ Quang H3, Bùi VA, Đinh Văn H6, Triệu Tiến H7 (Ông Trương Công Đ2), Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P (Bà Lê Thu H10) đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi còn hạn chế về nhận thức pháp luật, phạm tội do nhất thời bột phát để cho các bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các vật chứng, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 30/8/2022, Phan Văn A bị một số học sinh tại Trường Z đánh nên bực tức tìm cách trả thù. Do nhận nhầm anh Trịnh Bá H11 là một trong số những người đã đánh A nên khoảng 09 giờ 00 ngày 31/8/2022, Phan Văn A đã tụ tập các bị can gồm Bùi VA, Nguyễn Phi T, Nguyễn hoàng L, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Bá Đ, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P cùng một số đối tượng khác đến trường rồi xông vào phòng học X tòa B Trường Z, thuộc phường T, quận N, Hà Nội. Trong lúc lớp có đông học viên, các bị can đã sử dụng hung khí (chai thủy tinh, điều cầy, gậy nhựa) để đánh anh H11, gây hoang mang, lo sợ cho các học viên tại lớp học và gây náo loạn, mất an ninh, trật tự trong trường học.

Hành vi của các bị cáo Phan Văn A, Bùi VA, Nguyễn Phi T, Nguyễn hoàng L, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Bá Đ, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" thuộc trường hợp "dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây hoang mang tâm lý cho các sinh viên trong trường, gây bất bình trong nhân dân, mất trật tự trị an xã hội.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Bị cáo Phạm Văn A là người khởi xướng, dẫn dắt các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính trong vụ án.

Các bị cáo còn lại sau khi được rủ rê đã tích cực tham gia, bị cáo L, P, T, Tiến H7, VA chuẩn bị chai thủy tinh, điếu cày, gậy nhựa, gậy ống nước và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò đồng phạm tích cực trong vụ án.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Tạ Quang H3 trong thời gian chờ xét xử lại tiếp tục có hành vi gây rối trật tự công cộng và gây thương tích cho người khác.

Các tình tiết tăng nặng: Không.

Các tình tiết giảm nhẹ:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều T khẩn khai nhận tội, tự giác đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra gia đình cháu Trịnh Bá H11 và Trường Z đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Phan Văn A có ông nội là liệt sĩ. Bị cáo Trần Mai P có ông nội là liệt sĩ, có T tích tốt trong học tập. Bị cáo Nguyễn Khắc T3 có ông nội có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương. Bị cáo Nguyễn Hữu T4 có ông là người có công với cách mạng. Bị cáo Trịnh Tiến H7 gia đình có công với cách mạng. Bị cáo Nguyễn hoàng L có ông nội, ông ngoại đều có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến.

Một số bị cáo gia đình có H9 cảnh đặc biệt khó khăn như bị cáo Đ ở với bà, bố bị khuyết tật nặng, bị cáo T4 có mẹ bị ung thư máu, bị cáo TA có bố bị tai nạn không có khả năng lao động.

Khi lượng hình phạt:

Đối với bị cáo Phan Văn A là người khởi xướng, cần áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với các bị cáo H9, P, Tạ Quang H3, H4, Triệu Tiến H7, TA, T, VA, T3 thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế so với người đã T niên nên được áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi theo Điều 90, 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Tạ Quang H3, trong thời gian bị cáo được tại ngoại, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích, thể hiện sự coi thường pháp luật. Cần thiết phải cách ly bị cáo H3 và bị cáo H4 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo còn lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có xác nhận của địa phương có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho hưởng án treo vẫn đủ điều kiện cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Vật chứng: 01 điếu cày bằng gỗ, 01 ống nhựa, 01 vỏ chai thủy tinh Coca Cola, 01 viên gạch cần tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Không.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn A, Bùi VA, Nguyễn Phi T, Nguyễn hoàng L, Tạ Quang H3, Đinh Văn H6, Nguyễn Bá Đ, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA, Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Phan Văn A, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn hoàng L**:

Xử phạt bị cáo **Phan Văn A 26** *(Hai mươi sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Văn A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T4 24** *(Hai mươi tư)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T4 cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, thành Phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá Đ 24** *(*Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Bá Đ cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn hoàng L 24** *(*Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65; Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Bùi VA**, **Nguyễn Khắc T3, Nguyễn Phi T, Nguyễn Văn H9, Trần Mai P, Triệu Tiến H7, Mầu Danh TA**:

Xử phạt bị cáo **Bùi VA 20** *(Hai mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 40 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi VA cho Ủy ban nhân dân phường T, quận N, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc T3 18** *(Mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Nguyễn Khắc T3 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi T 16** *(Mười sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Phi T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Trần Mai P 16** *(Mười sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Mai P cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H9 16** *(Mười sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H9 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Triệu Tiến H7 16** *(Mười sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Triệu Tiến H7 cho Ủy ban nhân dân phường D, quận H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo **Mầu Danh TA 16** *(Mười sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mầu Danh TA cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38; Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Đinh Văn H6, Tạ Quang H3**:

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn H6 15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Tạ Quang H3 15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 điếu cày bằng gỗ, 01 ống nhữa, 01 vỏ chai thủy tinh Coca Cola, 01 viên gạch *(Vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 99 ngày 10 tháng 01 năm 2023).*

Dân sự: Không.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện và người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Các bị cáo;
- Người đại diện cho các bị cáo;
- Người bào chữa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- NCQLNVLQ;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thúy Anh